

Số: /TB-SYT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc phổ biến, giới thiệu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Y tế và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị giải quyết thủ tục hành chính

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố tại Công văn số 736/UBND-KSTT ngày 07/02/2025 về thực hiện một số nội dung về công tác kiểm soát thủ tục hành chính khi triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị; căn cứ Đề án số 555/ĐA-UBND ngày 24/01/2025 của UBND thành phố về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND các quận, huyện trong đó chuyển một số chức năng, nhiệm vụ từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Sở Y tế, Sở Y tế thông báo về việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Y tế kể từ ngày **01/3/2025** như sau:

1. Các thủ tục hành chính thực hiện tại Sở Y tế sau khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy chuyển chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế quản lý nhà nước về bảo trợ xã hội, trẻ em và phòng chống tệ nạn xã hội từ Sở Lao động, Thương binh và Xã hội sang Sở Y tế: Theo phụ lục đính kèm.

2. Về cách thức thanh toán dịch vụ đối với các thủ tục có phí và lệ phí

- Thanh toán trực tiếp qua số tài khoản của Sở Y tế: 3511.0.1047665.00000 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng.

- Thanh toán qua Cổng dịch vụ công: Các thủ tục có tính phí, thanh toán trực tuyến theo hướng dẫn sau: Vào trang dichvucong.danang (hoặc mã QRCode) - chọn cá nhân hoặc tổ chức DN - chọn Tài khoản Định danh điện tử được cấp bởi Bộ Công an - nhập tài khoản và mật khẩu đã được tạo VNeID - nhập mã xác thực - bấm xác thực - chọn cá nhân - chọn yêu cầu thanh toán - chọn thanh toán - chọn Cổng quốc gia, Vietinbank, Momo và các bước tiếp theo để thực hiện việc thanh toán và in biên lai.

3. Kênh thông tin tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị, hướng dẫn nộp hồ sơ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính

a) Sở Y tế thành phố Đà Nẵng: Ô số: 09 và 10 Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm Hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường

Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Số điện thoại: (0236).3881888 (bấm số máy lẻ 410), Email: syt@danang.gov.vn.

b) Văn phòng UBND thành phố: (0236).3825055 hoặc Trung tâm Thông tin và giám sát điều hành thông minh: *1022 hoặc (0236).1022. Email tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính của thành phố: kstthc@danang.gov.vn.

Sở Y tế thành phố Đà Nẵng kính thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, công dân được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND thành phố (P.KSTTHC);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- BGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Tổ chức, cá nhân liên hệ thực hiện công việc, thủ tục hành chính tại Sở Y tế (để thực hiện);
- Tổ một cửa Sở Y tế;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thu Tùng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ
(Kèm theo Công văn số /SYT-VP ngày / /2025 của Sở Y tế)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Đơn vị thực hiện	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả
I	Lĩnh vực khám bệnh chữa bệnh			
1	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	1.012.256	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
2	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	1.012.271	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	1.012.272	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
4	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	1.012.273	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

5	Đăng ký hành nghề	1.012.275	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
6	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	1.012.276	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
7	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	1.012.278	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
8	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	1.012.279	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
9	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	1.012.280	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
10	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe,	1.012.281	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính

	khám và điều trị HIV/AIDS			thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
11	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	1.012.257	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
12	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh.	1.012.258	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
13	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	1.012.260	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
14	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	1.012.261	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
15	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	1.012.262	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính

				thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
16	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	1.012.289	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
17	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	1.012.290	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
18	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm	1.012.291	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

	sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng			
19	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	1.012.292	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
20	Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	1.001.138	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
21	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	2.000.559	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
22	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	2.000.552	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
23	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do	100.678	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính

	nguyên nhân mất, rách, hỏng			thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
24	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002.464	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
25	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	1.000.562	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
26	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	1.000.511	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
II	Lĩnh vực dược phẩm			
27	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	1.004.616	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

28	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	1.004.604	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
29	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	1.004.599	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
30	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ	1.004.596	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
31	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	1.004.593	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
32	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh	1.004.585	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại

	được cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh được mà có thay đổi điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được dược liệu, thuốc cổ truyền)			Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
33	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004.576	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
34	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được dược liệu, thuốc cổ truyền)	1.004.571	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

35	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.002.399	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
36	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kệ thuốc	1.001.893	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
37	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được	1.004.516	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
38	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được	1.004.459	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
39	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	1.003.963	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
40	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	1.003.613	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính

				thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
41	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	1.004.449	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
42	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	1.004.087	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
43	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế (Áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là	1.004.532	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

	được chất gây nghiện, được chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu)			
44	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.004.529	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
45	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	1.003.001	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
46	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	1.002.952	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
47	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuốc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT	1.002.934	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

48	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	1.002.258	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
49	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	1.002.339	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
50	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	1.002.292	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
51	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT	1.002.235	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
52	Cung cấp thuốc phóng xạ	1.001.396	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
III	Lĩnh vực mỹ phẩm			

53	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	1.003.055	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
54	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	1.003.064	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
55	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	1.003.073	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
56	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	1.002.600	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
57	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	1.002.483	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
58	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	1.000.990	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính

	trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng			thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
59	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	1.000.793	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
60	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	1.000.662	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
61	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	1.009.566	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
IV	Lĩnh vực Tổ chức cán bộ			
62	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.001.523	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
63	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.001.514	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch

				Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
V	Lĩnh vực Quản lý trang thiết bị và công trình y tế			
64	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	1.003.006	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
65	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế loại A, B	1.003.029	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
66	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D	1.003.039	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
VI	Lĩnh vực Y tế dự phòng			
67	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	1.003.580	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
68	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	2.000.655	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch

				Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
69	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	1.001.386	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
70	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	1.002.467	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
71	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	1.012.096	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
72	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	1.012.097	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
73	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	1.000.844	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

74	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	1.013.036	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
75	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	1.013.037	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
76	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	2.002.683	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
77	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	2.002.685	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
78	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	2.002.684	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
79	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động	1.003.958	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính

	thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
80	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế	1.002.944	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
81	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	1.004.070	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
82	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	1.004.062	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
83	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	1.013.034	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, số 118 Lê Đình Lý, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
84	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm	1.013.035	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, số 118 Lê Đình Lý, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

	tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV			
85	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng.	2.000.997	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, số 118 Lê Đình Lý, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
86	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa.	2.000.981	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, số 118 Lê Đình Lý, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
87	Kiểm dịch y tế phương tiện vận tải	2.000.993	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, số 118 Lê Đình Lý, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
88	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	1.002.204	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, số 118 Lê Đình Lý, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
89	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt	2.000.972	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, số 118 Lê Đình Lý, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
VII	Lĩnh vực Giám định y khoa			
90	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	1.002.671	Trung tâm Giám định Y	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong,

			khoa Đà Nẵng	quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
91	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	1.002.706	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
92	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	1.002.146	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
93	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	1.002.694	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
94	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	1.002.136	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
95	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	1.002.208	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
96	Khám giám định tổng hợp	1.002.118	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

97	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	1.002.168	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
98	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	100.219	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
99	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	1.000.281	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
100	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	1.002.671	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
101	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết	1.002.706	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

	tật không khách quan, không chính xác			
102	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	1.002.146	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
103	Khám giám định dị tật, bệnh hiểm nghèo không mang tính di truyền để xác định cặp vợ chồng sinh con thứ ba không vi phạm quy định sinh một hoặc hai con	1.008.828	Trung tâm Giám định Y khoa Đà Nẵng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Trung tâm Giám định Y khoa, số 21/26 Lê Hồng Phong, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
VIII	Lĩnh vực Y được cổ truyền			
104	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1,2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	1.012.415	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
105	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4,5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	1.012.416	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
106	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	1.012.417	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại

				Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
107	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	1.012.418	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
108	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	1.012.419	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
109	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền (mới)	1.009.249	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
IX	Lĩnh vực Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và công nghệ thông tin			
110	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	1.004.539	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

X	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI			
111	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	1.001806	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
112	Quyết định công nhận Ban vận động thành lập Hội (đối với hoạt động trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Sở LĐTBXH)	1.008998	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
113	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	2.000051	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
114	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2.000056	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
115	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2.000135	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

116	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2.000062	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
117	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2.000141	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
118	Thủ tục tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	2.000286	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
119	Thủ tục tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	2.000282	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
120	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	1.012990	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
121	Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	1.012991	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính

				thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
122	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	1.012992	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
123	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	1.012993	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
XI	LĨNH VỰC TRẺ EM			
124	Chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh	1.008999	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
125	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
126	Châm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1.004944	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch

				Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
127	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	1.012019	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
XII	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI			
128	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	2.000036	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
129	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	2.000027	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
130	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	2.000032	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
131	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	2.000036	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch

				Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
132	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	1.000091	Sở Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố, số 03 Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

hiennt1-28/02/2025 17:13:41-hiennt1-hiennt1

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND QUẬN, HUYỆN
(Kèm theo Công văn số /SYT-VP ngày / /2025 của Sở Y tế)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục	Đơn vị thực hiện	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả
I	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI			
1	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1.001776	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
2	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	2.000777	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
3	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1.001731	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
4	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	2.000744	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
5	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ nhà ở, sửa chữa nhà ở	2.000751	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
6	Thủ tục tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	2.000286	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

7	Thủ tục quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện trong và ngoài thành phố	1.001753	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
8	Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện trong thành phố	1.001758	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
9	Thủ tục tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	2.000282	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
10	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp cho người bị bệnh hiểm nghèo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình	1.011947	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
11	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho người cao tuổi từ đủ 75 tuổi đến 80 tuổi mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng; Người mắc bệnh ung thư, suy thận mãn chạy thận nhân tạo có giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền mà không có lương hưu, tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng	1.012823	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

	tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng; Người khuyết tật nhẹ là thể hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học			
12	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng cho người cao tuổi từ đủ 75 tuổi đến 80 tuổi mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng; Người mắc bệnh ung thư, suy thận mãn chạy thận nhân tạo có giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền mà không có lương hưu, tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng; Người khuyết tật nhẹ là thể hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.012824	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
II	LĨNH VỰC TRẺ EM			
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
2	Chăm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1.004944	Phòng Y tế	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

Phụ lục III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ
(Kèm theo Công văn số /SYT-VP ngày / /2025 của Sở Y tế)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Đơn vị thực hiện	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả
I	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI			
1	Thủ tục xác nhận diện khó khăn, đói nghèo, tai nạn, bệnh tật	1.010375	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
2	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	2.000777	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
3	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng bảo trợ xã hội	1.001731	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
4	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	2.000744	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
5	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	2.000751	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
6	Thủ tục xác nhận cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi (cấp mới và cấp đổi do sai lệch thông tin về nhân thân của trẻ như: họ, chữ đệm, tên, ngày,	1.010402	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

	tháng, năm sinh so với giấy khai sinh của trẻ)			
7	Thủ tục tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	2.000286	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
8	Thủ tục quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện trong và ngoài thành phố	1.001753	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
9	Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện trong thành phố	1.001758	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
10	Thủ tục xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	1.001699	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
11	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	1.001653	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
12	Thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	1.000506	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

13	Thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	1.000489	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
14	Thủ tục xác nhận đối tượng hộ thoát nghèo để miễn, giảm học phí cho học sinh	1.010421	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
15	Thủ tục công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	1.011609	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
16	Thủ tục tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	2.000282	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
17	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp cho người bị bệnh hiểm nghèo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình	1.011947	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
II	LĨNH VỰC TRẺ EM			
1	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2.001947	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
2	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia	1.004941	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

	đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em			
3	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	2.001944	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
4	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	2.001942	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
5	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
6	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1.004944	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
III	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI			
1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	2.001661	Bộ phận chuyên môn cấp xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã